



CHỨNG KHOÁN

ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 18/03/2026

Xanh nhưng dè chừng...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading

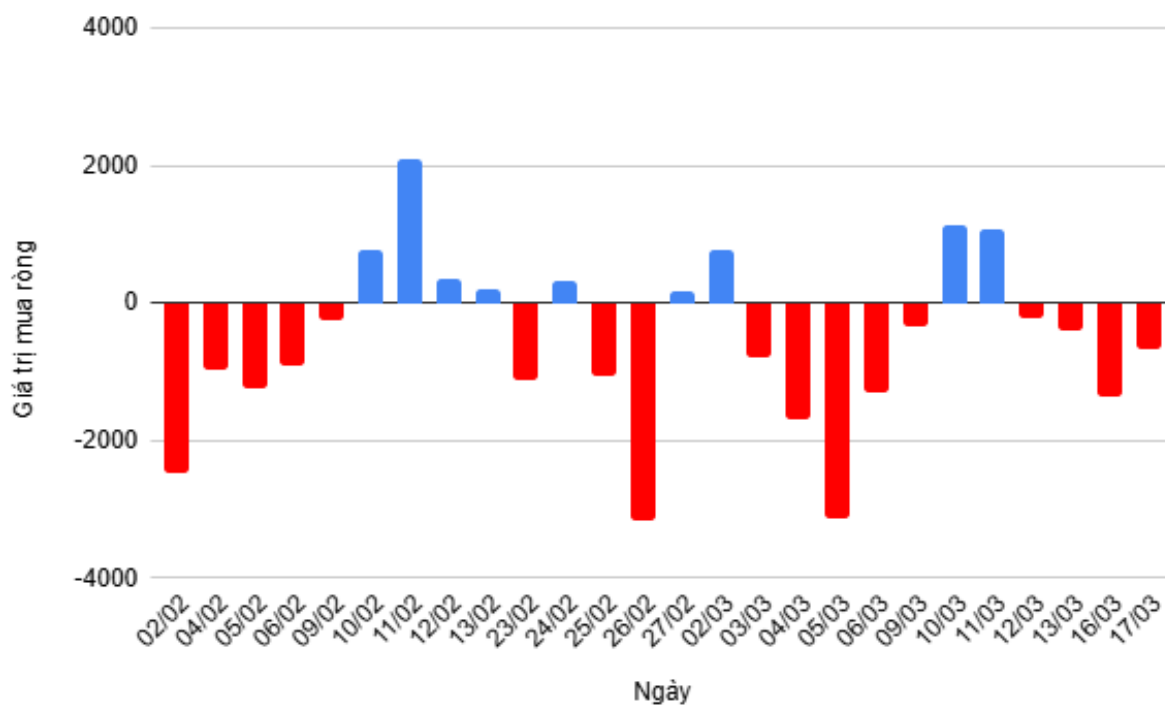




Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 17/03 hồi phục sau ba phiên giảm, nhưng đà tăng chưa bền khi thanh khoản suy yếu, phản ánh tâm lý thận trọng. VN-Index bật tăng ngay từ đầu phiên, vượt mốc 1.700 điểm nhờ nhóm ngân hàng, bất động sản và công nghệ, song áp lực bán cuối phiên khiến đà tăng thu hẹp. Kết phiên, chỉ số tăng **17,08** điểm (**+1,01%**) lên **1.710,29** điểm, với độ rộng nghiêng về bên mua (179 mã tăng/147 mã giảm). Khối ngoại bán ròng 681 tỷ đồng trên sàn HSX, khối tự doanh tiếp tục mua ròng 1302 tỷ đồng.
- Điểm nhấn trong phiên** đến từ nhóm tài chính khi đóng vai trò dẫn dắt thị trường. **Nhóm chứng khoán** giao dịch sôi động với nhiều mã tăng mạnh như VCK, VIX, VPX, TCX, trong khi các cổ phiếu ngân hàng như VCB, CTG, BID, TCB, VPB đồng loạt tăng điểm, góp phần củng cố đà hồi phục của chỉ số. Bên cạnh đó, nhóm tiêu dùng và bán lẻ cũng ghi nhận diễn biến tích cực với MCH, MSN, MWG, cùng nhóm công nghệ như FPT, ELC hỗ trợ thị trường giữ nhịp tăng.
- Ở chiều ngược lại**, áp lực điều chỉnh vẫn hiện hữu tại nhiều nhóm ngành. **Nhóm dầu khí**, vận tải dầu và phân bón – hóa chất chịu sức ép bán mạnh khi BSR, PVD, PLX, DPM, DCM, DGC đồng loạt giảm sâu. **Nhóm bất động sản** phân hóa rõ nét khi các cổ phiếu vốn hóa lớn như VIC, VHM, VRE duy trì đà tăng, trong khi nhiều mã midcap như DXG, NLG, PDR, NVL quay đầu điều chỉnh.
- Đánh giá:** Thanh khoản thấp cùng áp lực bán gia tăng về cuối phiên cho thấy xu hướng ngắn hạn vẫn thận trọng, thị trường cần sự cải thiện rõ rệt của dòng tiền để xác nhận động lực tăng bền vững hơn.....

Phân tích kỹ thuật

- Chỉ số VN-Index hình thành nền búa ngược, cho thấy áp lực bán còn hiện hữu dù đóng cửa tăng nhẹ nhờ lực cầu bắt đáy. Chỉ số vẫn dưới các đường MA quan trọng, phản ánh xu hướng ngắn hạn chưa tích cực. MACD nằm dưới đường tín hiệu nhưng histogram thu hẹp đà âm, trong khi RSI hồi lên vùng trung tính. Tổng thể, thị trường có thể tiếp diễn nhịp hồi kỹ thuật nhưng cần vượt kháng cự để xác nhận xu hướng rõ ràng hơn.
 - Kịch bản 1 (50%)** VN-Index tiếp tục giằng co và rung lắc trong vùng 1.690 - 1.720 điểm.
 - Kịch bản 2 (50%)** VN-Index kiểm định lại vùng hỗ trợ 1.600 - 1.640 (Mốc tâm lý +MA200).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức TRUNG BÌNH THẤP, ưu tiên quản trị rủi ro trong bối cảnh thị trường đang hồi phục kỹ thuật nhưng thanh khoản yếu và áp lực bán vẫn hiện hữu.
 - MUA Có thể mua thăm dò với tỷ trọng nhỏ** trong các nhịp rung lắc hoặc điều chỉnh trong phiên, ưu tiên cổ phiếu có nền tích lũy tốt, dòng tiền ổn định và vẫn giữ xu hướng tăng ngắn hạn. Có thể chú ý nhóm Ngân hàng, một số cổ phiếu Chứng khoán hút tiền và các mã bán lẻ, tiêu dùng, công nghệ duy trì đà tăng. Tránh mua đuổi tại các mã đã tăng mạnh hoặc tăng nóng trong phiên.
 - BÁN Ưu tiên chốt lời từng phần** tại các cổ phiếu đã hồi phục lên vùng kháng cự hoặc có dấu hiệu suy yếu về cuối phiên. Cơ cấu danh mục theo hướng an toàn, tăng tỷ trọng tiền mặt và hạn chế rủi ro khi thị trường chưa xác nhận xu hướng tăng rõ ràng.....

Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 17/03/2026	152.20
• Vùng mua/bán tiềm năng	145-150
• Giá chốt lời	160-165
• Giá cắt lỗ	138
• Vốn hóa (tỷ đồng)	25,919.93
• SLCP lưu hành (cp)	170,301,785
• KLGD BQ 10 phiên	593,060
• Giá sổ sách	24.49
• EPS hiện tại	4.67
• P/E	32.61

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Chuỗi nhà thuốc Long Châu – động lực tăng trưởng chủ lực.

- Trong năm 2025, Long Châu tiếp tục khẳng định vai trò trụ cột khi doanh thu tăng mạnh 36% YoY, phản ánh nhu cầu chăm sóc sức khỏe duy trì ở mức cao. Doanh thu bình quân tháng trên mỗi cửa hàng duy trì ổn định quanh mức 1,2 tỷ đồng, cho thấy chất lượng tăng trưởng bền vững dù tốc độ mở mới nhanh. Đáng chú ý, biên lợi nhuận ròng cải thiện 60 điểm cơ bản YoY, đạt 2,1%, nhờ tối ưu vận hành và kiểm soát chi phí hiệu quả hơn. Việc vừa mở rộng quy mô vừa cải thiện biên lợi nhuận cho thấy mô hình Long Châu đang bước sang giai đoạn tăng trưởng có chiều sâu. Đây tiếp tục là nền tảng chính đóng góp vào kết quả hợp nhất của FRT.

FPT Shop – tín hiệu phục hồi ngày càng rõ nét.

- FPT Shop ghi nhận sự cải thiện đáng kể trong quý 4/2025 với doanh thu tăng 25% YoY, qua đó kéo tăng trưởng doanh thu cả năm 2025 lên 11% YoY. Doanh thu bình quân tháng trên mỗi cửa hàng trong quý 4 đạt 2,8 tỷ đồng, tăng 19% so với quý trước và 26% so với cùng kỳ, phản ánh sức cầu đang phục hồi. Dù biên lợi nhuận gộp năm 2025 giảm 1,5 điểm phần trăm YoY xuống 11,9%, biên lợi nhuận hoạt động lại cải thiện 70 điểm cơ bản, đạt 0,9%. Nhờ kiểm soát chi phí tốt hơn, FPT Shop ghi nhận LNST sau lợi ích CĐTS đạt 81 tỷ đồng. Kết quả này đánh dấu sự đảo chiều tích cực so với khoản lỗ ròng điều chỉnh 55 tỷ đồng trong năm 2024.

Mở rộng mạng lưới – tái phân bổ nguồn lực chiến lược.

- Trong quý 4/2025, FRT tiếp tục đẩy mạnh mở rộng Long Châu với 100 nhà thuốc mới và 20 trung tâm tiêm chủng, trong khi FPT Shop ghi nhận đóng cửa 1 cửa hàng. Tính đến cuối năm 2025, hệ thống của FRT bao gồm 2.417 nhà thuốc Long Châu, 223 trung tâm tiêm chủng và 623 cửa hàng FPT Shop. Diễn biến này cho thấy sự tái phân bổ nguồn lực rõ rệt sang mảng chăm sóc sức khỏe. Chiến lược mở rộng có chọn lọc giúp FRT tận dụng xu hướng tiêu dùng dài hạn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Qua đó, doanh nghiệp từng bước xây dựng nền tảng tăng trưởng bền vững trong trung và dài hạn.

Kết quả kinh doanh.

- Năm 2025, FPT Retail ghi nhận doanh thu hợp nhất 51.083 tỷ đồng, tăng 27% YoY và hoàn thành 106% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 1.219 tỷ đồng, tăng mạnh 131% YoY, vượt 35% kế hoạch năm. Doanh thu online đạt 9.344 tỷ đồng, tăng 30% YoY.

Phân tích kỹ thuật. Cổ phiếu FRT duy trì tín hiệu tích cực khi giá nằm trên các đường trung bình quan trọng.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	11/02/2026	VSC	CANH MUA	Cảng biển	21.5-23.5	26-27	20	20.09%
2	12/02/2026	MWG	CANH MUA	Bán lẻ	90-93	105-110	83	16.7%
3	13/02/2026	TPB	CHỜ MUA	Ngân hàng	16-17	19-20	15	18.7%
4	23/02/2026	HSG	TRUNG LẬP	Thép- Tôn mạ	14-15	16-17	13	14.2%
5	24/02/2026	VCI	CANH MUA	Chứng khoán	36-38	42-43	33	16.7%
6	25/02/2026	HPG	CHỜ MUA	Thép	27-28	30-31	25	11.2%
7	26/02/2026	VNM	CANH MUA	Tiêu dùng	70-73	78-80	65	11.4%
8	27/02/2026	PC1	CHỜ MUA	Xây lắp	26-27	31-32	24	19.2%
9	02/03/2026	HHV	TRUNG LẬP	Đầu tư công	11-12	13-14	10	18.2%
10	03/03/2026	HAH	CANH MUA	Cảng biển	66-69	80-85	60	21.2%
11	04/03/2026	TV2	CHỜ MUA	Xây lắp	39-41	48-50	36	23%
12	05/03/2026	SSI	CANH MUA	Chứng khoán	33-34	38-40	30	15%
13	06/03/2026	DHG	TRUNG LẬP	Dược phẩm	90-95	105-110	85	16.7%
14	09/03/2026	DGW	CHỜ MUA	Bán lẻ	40-43	48-50	37	20%
15	10/03/2026	DGC	TRUNG LẬP	Hóa chất	68-70	80-85	64	17.6%
16	11/03/2026	REE	TRUNG LẬP	Cơ điện	52-55	58-60	48	11.5%
17	12/03/2026	GVR	CHỜ MUA	Cao su	30-32	38-40	28	26.7%
18	13/03/2026	PVS	CHỜ MUA	Dầu khí	40-42	54-56	36	35%
19	16/03/2026	MWG	CHỜ MUA	Bán lẻ	76-78	88-90	70	15.8%
20	17/03/2026	VCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	56-58	68-70	52	21.4%
21	18/03/2026	FRT	CHỜ MUA	Bán lẻ	145-150	160-165	138	10.34%



Danh mục mở mới

STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	19/12/2025	VNP	21.5	29-30	18.1	21.3	20%	-0.93%
2	24/12/2025	ACV	50.5	54-55	44	48.6	20%	-3.76%
3	07/01/2026	VDS	16.4	19 -20	14.8	15.25	10%	-7.01%
4	07/01/2026	VNB	17.3	20 - 21	14.7	14.9	10%	-13.87%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
2	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
3	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
4	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
5	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
6	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
7	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
8	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33	12/12/2025	-9.59%
9	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	62.1	18/12/2025	-10.00%
10	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	97.5	25/02/2026	14.84%
11	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	92	25/02/2026	-3.16%
12	26/02/2026	TPB	18.35	20-21	16.5	16.5	09/03/2026	-10.08%



Thị trường thế giới

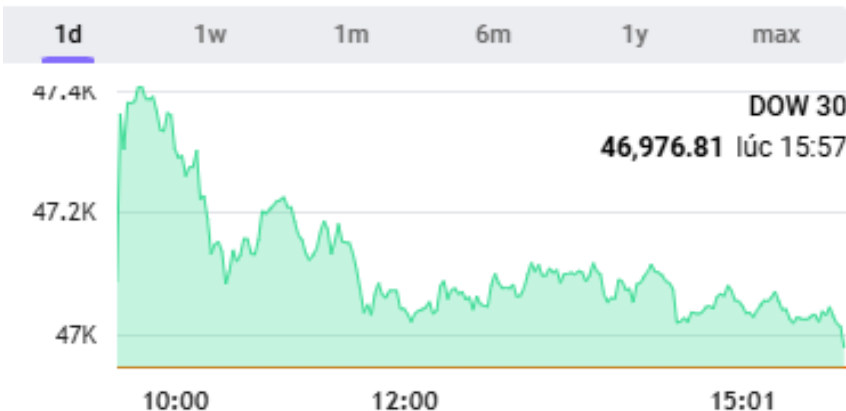
- **Chứng khoán Mỹ tăng nhẹ.** Khép phiên ngày 17/03, chỉ số S&P 500 tăng 0.25%, chốt phiên ở 6,716.09 điểm, trong khi Nasdaq Composite tăng 0.47% lên 22,479.53 điểm. Dow Jones tăng 46.85 điểm, tương đương 0.1%, lên 46,993.26 điểm.
- **EU tuyên bố ngừng nhập khẩu năng lượng từ Nga.** Liên minh châu Âu (EU) tuyên bố sẽ chấm dứt hoàn toàn việc nhập khẩu năng lượng từ Nga, thể hiện lập trường cứng rắn nhằm giảm phụ thuộc và đảm bảo an ninh năng lượng trong bối cảnh địa chính trị phức tạp. Khối này đặt mục tiêu dừng nhập khẩu khí đốt Nga vào cuối năm 2027, đồng thời đang hoàn thiện các biện pháp để loại bỏ nốt nguồn cung dầu mỏ còn lại. European Union cho rằng việc tiếp tục nhập khẩu có thể làm suy yếu vị thế chiến lược và gián tiếp hỗ trợ xung đột. Dù có thể gây áp lực trong ngắn hạn đối với một số quốc gia thành viên, đây được xem là bước đi cần thiết để đa dạng hóa nguồn cung và thúc đẩy chuyển dịch sang năng lượng sạch.

Thị trường trong nước

- **Xuất khẩu sang Trung Quốc duy trì tăng trưởng trong 2 tháng đầu năm.** Xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Trung Quốc trong 2 tháng đầu năm 2026 duy trì đà tăng trưởng tích cực, đạt hơn 11 tỷ USD, tăng gần 40% so với cùng kỳ dù tháng 2 chịu ảnh hưởng bởi kỳ nghỉ Tết Nguyên đán. Động lực tăng trưởng đến từ các nhóm hàng chủ lực như điện tử, điện thoại và máy móc, cùng với sự bứt phá mạnh của nông sản như rau quả, thủy sản và gạo. Diễn biến này cho thấy nhu cầu từ thị trường Trung Quốc vẫn ở mức cao và tiếp tục đóng vai trò là điểm tựa quan trọng cho xuất khẩu Việt Nam.
- **NHNN hút ròng hơn 81.000 tỷ đồng, lãi suất liên ngân hàng tiếp tục giảm.** Trong tuần qua (từ 9/3 - 13/3), Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã ghi nhận một tuần 7 phiên hút ròng liên tiếp, với tổng hút ròng gần 81.477 tỷ đồng. Đặc biệt trong ngày 9/3, NHNN đã hút ròng 36.259 tỷ đồng, mức cao nhất trong 1,5 năm trở lại đây. Cũng trong tuần, lãi suất liên ngân hàng tiếp tục xu hướng giảm. Theo số liệu của NHNN, lãi suất cho vay qua đêm bình quân trong tuần giảm từ 6,01% đầu tuần về 4,24% vào ngày 12/3.

Thị trường hàng hóa

- **Giá dầu Brent tăng 103 USD/thùng.** Giá dầu tăng hơn 2% trong ngày 17/03, khi giới đầu tư ngày càng tin Tổng thống Donald Trump có thể không tập hợp được một liên minh đủ sức để hộ bó dầu dầu qua eo biển Hormuz. Khép phiên ngày 17/03, hợp đồng dầu Brent tương lai tăng 3,2%, tương đương 3,2 1 USD /thùng, tăng 103,42 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI tương lai tăng 2,9%, tương đương 2,7 1 USD /thùng, chốt phiên ở 96,2 1 USD /thùng. Trong một bài đăng trên mạng xã hội, ông Trump cho biết các đồng minh NATO không muốn tham gia vào cuộc chiến của Mỹ với Iran. Ông cũng nhấn mạnh rằng Mỹ không cần sự hỗ trợ từ các đồng minh. Mỹ đã liên tục thúc giục các đồng minh triển khai lực lượng quân sự để bảo vệ hoạt động vận chuyển tàu dầu qua eo biển Hormuz.



	Dow 30	46,993.26	+46.85 / +0.1%	
	Dow 30 Futures	47,053.40	+59.50 / +0.13%	
	Nasdaq Futures	24,853.00	+72.60 / +0.29%	
	S&P 500 Futures	6,728.60	+12.40 / +0.18%	
	Nikkei 225	54,518.00	+887.50 / +1.65%	
	Shanghai	4,049.91	-34.88 / -0.85%	
	Hang Seng	25,868.54	+34.52 / +0.13%	
	KOSPI	5,851.17	+210.69 / +3.74%	
	FTSE 100	10,403.60	+85.91 / +0.83%	
	FTSE 100 Futures	10,380.60	+7.60 / +0.07%	



XAU/USD	5,005.67	-0.08 / 0%
Gold	5,010.10	+1.90 / +0.04%
Copper	5.7618	-0.0038 / -0.07%
Brent Oil	102.34	-1.38 / -1.33%
London Sugar	426.00	+12.30 / +2.97%
Silver	79.660	-0.261 / -0.33%
Crude Oil WTI	94.020	-1.510 / -1.58%
Platinum	2,124.05	+0.75 / +0.04%
London Coffee	3,527.00	+52.00 / +1.5%
US Wheat	590.40	-0.10 / -0.02%
US Corn	454.90	+0.40 / +0.09%



PC1: Chốt danh sách cổ đông, dự kiến tổ chức Đại hội cổ đông trong tháng 4.

- CTCP Tập đoàn PC1 Group đã chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026 dự kiến diễn ra trong tháng 4. Doanh nghiệp ghi nhận kết quả kinh doanh quý IV/2025 tăng trưởng mạnh, đặc biệt nhờ các mảng năng lượng, xây lắp và đóng góp từ bất động sản. Lũy kế cả năm, quy mô tài sản và vốn chủ tiếp tục mở rộng, trong đó lượng tiền và tiền gửi tăng đáng kể. Diễn biến này cho thấy nền tảng tài chính được củng cố, tạo dư địa cho các kế hoạch tăng trưởng trong thời gian tới.

SAV: Savimex kỳ vọng lợi nhuận năm 2026 tăng gấp 3 lần.

- CTCP Hợp tác Kinh tế và Xuất nhập khẩu Savimex đặt kế hoạch năm 2026 với doanh thu khoảng 1.200 tỷ đồng, tăng 13% YoY và lợi nhuận trước thuế kỳ vọng đạt 48 tỷ đồng, gấp 3 lần năm trước. Mục tiêu này được đưa ra sau năm 2025 kém tích cực khi doanh nghiệp chỉ hoàn thành khoảng 36% kế hoạch lợi nhuận do phải trích lập dự phòng lớn cho các khoản đầu tư tài chính. Áp lực chủ yếu đến từ danh mục cổ phiếu, đặc biệt là khoản đầu tư vào TCM suy giảm mạnh về giá trị.

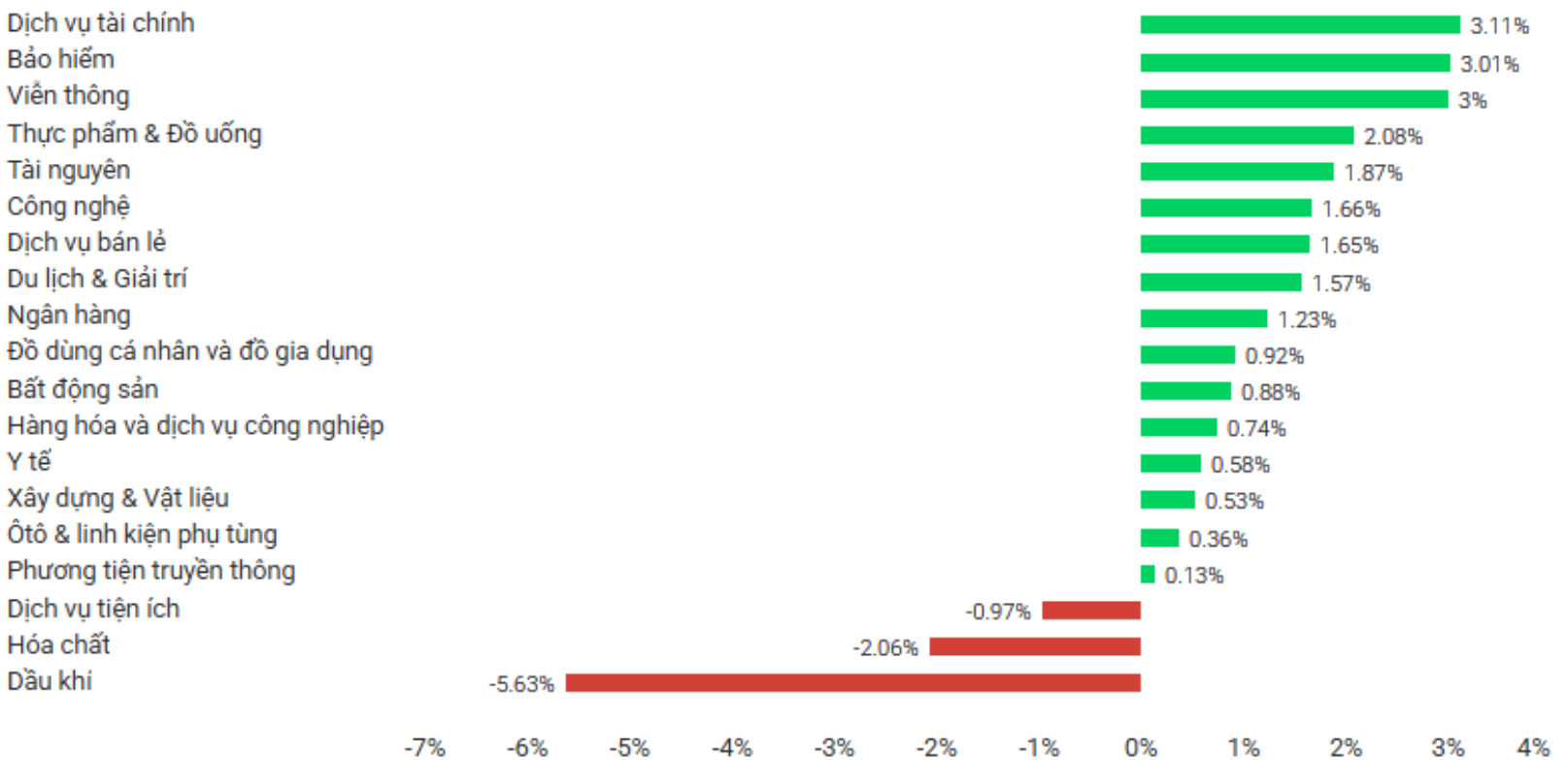
VIC: Xuất hiện 1 cổ đông ngoại vừa "ôm" lượng cổ phiếu Vingroup giá trị hơn 7.000 tỷ.

- Một cổ đông nước ngoài đã xuất hiện và mua vào lượng lớn cổ phiếu của Vingroup với tổng giá trị hơn 7.000 tỷ đồng, qua đó nhanh chóng trở thành một trong những cổ đông đáng chú ý tại doanh nghiệp. Động thái này diễn ra trong bối cảnh cổ phiếu VIC duy trì sức hút lớn nhờ triển vọng tăng trưởng và vị thế dẫn đầu của tập đoàn. Việc dòng vốn ngoại quy mô lớn tham gia cho thấy niềm tin vào tiềm năng dài hạn của doanh nghiệp, đồng thời có thể hỗ trợ tích cực đến diễn biến giá cổ phiếu trên thị trường.

HAH: Xếp dỡ Hải An hoàn tất phát hành gần 17 triệu cổ phiếu chuyển đổi trái phiếu.

- CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An đã hoàn tất phát hành gần 17 triệu cổ phiếu để chuyển đổi 297 trái phiếu, qua đó tăng vốn điều lệ và mở rộng cơ cấu vốn. Lượng cổ phiếu phát hành tương đương hơn 9% số cổ phần sau chuyển đổi, cho thấy mức độ pha loãng tương đối đáng kể. Đáng chú ý, giá chuyển đổi thấp hơn đáng kể so với thị giá, tạo động lực cho trái chủ thực hiện quyền chuyển đổi. Động thái này giúp doanh nghiệp giảm áp lực nợ, đồng thời cải thiện nền tảng tài chính phục vụ các kế hoạch đầu tư trong thời gian tới.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
GEE	155.10	10.10 (6.97%)	181.65	DCM	41.45	-3.10 (-6.96%)	476.05
NO1	5.99	0.39 (6.96%)	0.60	DPM	28.75	-2.15 (-6.96%)	779.89
MCH	160.20	10.40 (6.94%)	407.79	DGC	68.80	-5.10 (-6.90%)	553.11
TCO	10.65	0.69 (6.93%)	4.41	BFC	58.20	-4.30 (-6.88%)	19.48
PTL	3.09	0.20 (6.92%)	0.50	BSR	30.50	-2.25 (-6.87%)	513.55



Hoàn tất cơ cấu danh mục các quỹ ETF – Việt Nam – 20/03/2026.

- Các quỹ ETF lớn theo dõi thị trường Việt Nam như FTSE ETF và VanEck Vectors Vietnam ETF (VNM ETF) dự kiến hoàn tất hoạt động tái cân bằng danh mục theo kỳ cơ cấu định kỳ. Trong giai đoạn này, các quỹ sẽ thực hiện mua – bán các cổ phiếu đã được thêm mới hoặc loại bỏ khỏi rổ chỉ số tham chiếu nhằm điều chỉnh tỷ trọng danh mục. Hoạt động giao dịch thường tập trung mạnh vào phiên cuối cùng trước ngày hiệu lực, có thể tạo biến động đáng kể về thanh khoản và giá đối với các cổ phiếu liên quan.

Đánh giá phân loại thị trường FTSE Russell – Việt Nam- 07/04/2026.

- Tổ chức FTSE Russell sẽ tiến hành đánh giá định kỳ việc phân loại thị trường chứng khoán Việt Nam. Sự kiện này nhằm xem xét khả năng nâng hạng hoặc duy trì phân loại hiện tại của thị trường dựa trên các tiêu chí về khả năng tiếp cận của nhà đầu tư nước ngoài, thanh khoản và khung pháp lý. Kết quả đánh giá thường được giới đầu tư theo dõi chặt chẽ do có thể ảnh hưởng đến kỳ vọng dòng vốn quốc tế và tâm lý thị trường trong trung và dài hạn.

Công bố Chỉ số giá sản xuất (PPI) – Hoa Kỳ – 18/03/2026.

- Chỉ số giá sản xuất (Producer Price Index – PPI) do U.S. Bureau of Labor Statistics (BLS) công bố là thước đo phản ánh mức độ biến động giá bán của hàng hóa và dịch vụ tại khâu sản xuất ở Mỹ. Báo cáo giúp đánh giá áp lực chi phí đầu vào của doanh nghiệp và thường được xem là chỉ báo sớm cho xu hướng lạm phát tiêu dùng trong thời gian tới. Diễn biến của PPI có ý nghĩa quan trọng trong việc định hình kỳ vọng chính sách tiền tệ của Federal Reserve (Fed), từ đó có thể tác động đến lợi suất trái phiếu, sức mạnh đồng USD và biến động của các thị trường tài chính toàn cầu.

Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) – Khu vực Châu Âu – 18/03/2026.

- Chỉ số giá tiêu dùng (Consumer Price Index – CPI) của Liên minh Châu Âu là thước đo quan trọng phản ánh mức độ biến động giá cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trong khu vực. Dữ liệu này giúp đánh giá xu hướng lạm phát, sức mua của người dân cũng như áp lực chi phí trong nền kinh tế. Đồng thời, CPI cũng có ảnh hưởng lớn đến định hướng chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương Châu Âu và có thể tác động tới diễn biến của thị trường tài chính toàn cầu.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	PTM	UPCoM	09/03/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
2	ISH	UPCoM	09/03/26	27/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
3	DNC	HNX	09/03/26	01/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
4	VCK	HOSE	10/03/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:60
5	KTS	HNX	11/03/26	02/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
6	TLG	HOSE	12/03/26	31/03/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
7	HDG	HOSE	12/03/26	25/03/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
8	CHP	HOSE	13/03/26	30/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
9	IDV	HNX	13/03/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
10	THG	HOSE	16/03/26	10/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
11	COM	HOSE	16/03/26	02/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
12	ACE	UPCoM	17/03/26	29/05/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
13	ABT	HOSE	17/03/26	16/04/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
14	KHS	HNX	17/03/26	30/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
15	TLT	UPCoM	18/03/26		Hoán đổi cổ phiếu Công ty cổ phần Viglacera
16	LAF	HOSE	18/03/26	17/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
17	VNL	HOSE	18/03/26	10/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
18	VIH	UPCoM	18/03/26		Hoán đổi cổ phiếu Công ty cổ phần Viglacera
19	CMF	UPCoM	19/03/26	11/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
20	GEE	HOSE	19/03/26	08/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
21	HGM	HNX	19/03/26	09/04/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 8,800 đồng/CP
22	PPP	HNX	19/03/26	22/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
23	STP	HNX	19/03/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
24	SDC	HNX	19/03/26	20/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
25	VTC	HNX	20/03/26	10/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
26	PDN	HOSE	20/03/26	06/04/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
27	DP3	HNX	20/03/26	29/06/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
28	ADC	HNX	20/03/26	11/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
29	HJS	HNX	24/03/26	03/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
30	VFG	HOSE	25/03/26	16/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009